

Số: 149/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa (X) "Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên"

Thực hiện công văn số 589- SNV-CCVC ngày 24/4/2018 của Giám đốc Sở Nội vụ Thanh Hóa về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên"; Ủy ban nhân dân Nga Sơn báo cáo kết quả triển khai tổ chức thực hiện như sau:

I- TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Đặc điểm, tình hình chung

Đảng bộ huyện Nga Sơn hiện có 54 TCCSĐ trực thuộc, trong đó 27 chi bộ, đảng bộ khối cơ quan, 27 đảng bộ xã, thị trấn; dưới Đảng bộ cơ sở có 468 chi bộ trực thuộc (09 chi bộ trực thuộc Đảng bộ Công an; 03 chi bộ trực thuộc Đảng bộ Quân sự huyện; 6 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở cơ quan Huyện ủy, 6 chi bộ trực thuộc Đảng bộ Khối đoàn thể huyện và 18 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở cơ quan Chính quyền; 379 chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã, thị trấn). Nhìn chung, các TCCS Đảng trực thuộc Đảng bộ huyện đã thực hiện đúng chức năng, thể hiện được vai trò hạt nhân chính trị, tập trung thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống của nhân dân, giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tập trung củng cố, xây dựng tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đến ngày 30/4/2018, toàn huyện có 8414 đảng viên. Đa số đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên được các cấp ủy đảng thực hiện chặt chẽ, nề nếp; đa số đảng viên đều được phân công nhiệm vụ, thực hiện tốt Quy định 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú..

2. Việc lãnh đạo, triển khai

Sau khi được tiếp thu Nghị quyết 22-NQ/TW, BTV Huyện uỷ đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn huyện để triển khai, quán triệt Nghị quyết, Chỉ thị gồm: các đồng chí Huyện uỷ viên; trưởng, phó các phòng ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch UBND các xã, Thị trấn; Bí thư các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Huyện uỷ.

100% TCCSD đã tổ chức triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết, Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên; tổ chức quán triệt đến cán bộ chủ chốt của MTTQ và các đoàn thể kể cả cán bộ không phải là đảng viên.

Các cấp uỷ địa phương, đơn vị thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã tổ chức học tập, quán triệt cho đoàn viên, hội viên và quần chúng trong đoàn thể của mình, sau khi triển khai trong Đảng.

Các cơ quan thông tin đại chúng trong huyện đã xây dựng kế hoạch cụ thể tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết, Chỉ thị biểu dương kịp thời các địa phương, đơn vị tổ chức tốt việc quán triệt, học tập Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương.

Trên cơ sở mục tiêu, quan điểm của Nghị quyết, Ban Thường vụ Huyện uỷ cụ thể hóa, thể chế hóa và ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, cụ thể như sau:

Quyết định số 566/2008/QĐ-UBND, ngày 28/4/2008 Uỷ ban nhân dân huyện ban hành đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cơ sở xã giai đoạn 2008-2015.

Quyết định số 2912- QĐ/HU ngày 28/11/2008 của Ban Thường vụ Huyện uỷ quy định về “phân công, phân cấp tổ chức bộ máy và cán bộ”.

Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 16/11/2010 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị giai đoạn 2011-2015.

Kế hoạch số 75-KH/HU ngày 27/04/2012 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" và Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Công văn số 346-CV/HU ngày 28/5/2012 của Ban Thường vụ Huyện uỷ "Về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ LĐQL nhiệm kỳ 2010-2015 và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2015-2020".

Đề án số 06-ĐA/HU ngày 01/6/2012 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về "Điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2012-2020 theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVII)".

Kế hoạch số 57-KH/HU ngày 01/6/2012 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về "Thực hiện chuẩn hoá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý giai đoạn 2012-2020".

Quyết định số 382-QĐ/HU ngày 07/8/2012 của Ban Thường vụ Huyện uỷ "Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy và cán bộ".

Quyết định số 383-QĐ/HU ngày 08/8/2012 của Ban Thường vụ Huyện uỷ "Ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử".

Công văn số 440- CV/HU ngày 22/12/2012 "Về tăng cường lãnh đạo của các cấp uỷ đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí".

Chỉ thị số 24-CT/HU ngày 21/5/2013 của Ban Thường vụ "Về tăng cường lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại".

Chỉ thị số 27-CT/HU ngày 27/7/2013 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về "Tăng cường giáo dục ý thức trách nhiệm cho cán bộ, Đảng viên trong phòng chống quan liêu, tham nhũng lãng phí".

Đề án số 04-ĐA/HU, ngày 20/3/2016 của Ban Thường vụ Huyện uỷ "về luân chuyển và điều động cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2016-2020".

Quyết định số 255-QĐ/HU ngày 22/12/2016 của Ban Thường vụ Huyện uỷ ban hành "Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ".

Quyết định số 256-QĐ/HU ngày 23/12/2016 của Ban Thường vụ Huyện uỷ ban hành "Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử".

Đề án số 07-ĐA/HU, ngày 19/5/2017 về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ nông thôn

Ngoài ra, Huyện uỷ ban hành Quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ cho từng cấp uỷ viên, trong đó mỗi cấp uỷ huyện phụ trách ít nhất một xã, thị trấn, ngành. Cấp uỷ viên có nhiệm vụ chỉ đạo xây dựng TCCSD, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động, ... của các cấp tại địa phương, ngành được phân công phụ trách. Qua đó nắm được tình hình ở cơ sở để kịp thời chỉ đạo uốn nắn khắc phục những hạn chế, định hướng những giải pháp giúp cấp uỷ cơ sở chỉ đạo thực hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, ... tại địa phương, đơn vị; đồng thời, Huyện uỷ đã chỉ đạo các cấp uỷ cơ sở, phân công cấp uỷ viên phụ trách chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các địa bàn, lĩnh vực, thôn, xóm...

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ:

- Việc học tập chủ nghĩa Mác-Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm bắt đường lối, chủ trương, chính sách, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước là một nội dung rất quan trọng, cần thiết nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Do vậy, khi Huyện ủy có kế hoạch chỉ đạo về việc học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng thì Đảng bộ đã sắp xếp, bố trí thời gian hợp lý đảm bảo 100% cán bộ, đảng viên được học tập Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng. Từ đó, đã tạo ra sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, xây dựng niềm tin vào chủ trương, đường lối của Đảng ta trong cán bộ, đảng viên.

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được đổi mới theo hướng đi vào chiều sâu, giúp cán bộ đảng viên có khả năng tư duy độc lập, quyết đoán trong thực hiện nhiệm vụ; gắn liền với xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong đảng và tạo sự chuyển biến tốt trong việc nâng cao tinh thần trách nhiệm, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Cùng với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, việc xây dựng khối đoàn kết thống nhất từ trong cấp ủy, Chi bộ, Đảng bộ được duy trì thường xuyên. Do đó, tinh thần đoàn kết của Đảng bộ và nhân dân trong huyện những năm qua vẫn được duy trì và phát triển.

- Huyện ủy đã Chỉ đạo Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập lý luận chính trị; bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, giải quyết các tình huống cụ thể xảy ra tại cơ sở cho cán bộ, đảng viên. Hàng năm, căn cứ chỉ tiêu của tỉnh giao và nhu cầu đào tạo chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, Ban Thường vụ Huyện ủy giao cho Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu lập kế hoạch, đề xuất danh sách cán bộ (*trên cơ sở quy hoạch của huyện, của xã*) để Ban Thường vụ xét cử đi học, đảm bảo đúng đối tượng, quy định.

- Sự suy thoái về tư tưởng chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay có những biểu hiện đó là: *"Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng, không kiên định con đường đi lên CNXH, phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái"*. Cũng do phai nhạt về lý tưởng cách mạng mà có nhận thức sai lệch về ý nghĩa tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tình trạng *"nhạt Đảng, phai Đoàn, chán chính trị"* trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, đoàn viên đang diễn ra. Học Nghị quyết của Đảng, nhưng tự ý giải lao, ngồi trong hội trường nhưng làm việc riêng, dùng điện thoại di động nhắn tin, đọc báo, không ít đồng chí sau học tập Nghị quyết của đảng không nắm được nội dung nghị quyết...Đó chính là biểu hiện của phai nhạt lý tưởng cách mạng, cũng do phai nhạt lý tưởng cách mạng mà a dua, phụ họa theo những quan điểm lệch lạc, *"thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không*

dám đấu tranh”, “không còn ý thức hết lòng vì nước vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao”, không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh công tác; một biểu hiện cốt lõi của suy thoái về tư tưởng chính trị có thể dẫn đến suy thoái đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nguy hiểm khôn lường.

Đề phòng, chống tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên trong suốt những năm vừa qua, Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên có những giải pháp thiết thực thông qua đánh giá thực tiễn, thông qua đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng đảng; chính vì vậy đã tập trung làm tốt các nội dung đó là:

Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của đảng các cấp tại địa phương bằng việc xây dựng các Chương trình, Kế hoạch thực hiện bảo đảm tính khoa học, sát với thực tiễn; đặc biệt là quán triệt, triển khai và thực hiện một cách đồng bộ từ trong đảng đến nhân dân thông qua hệ thống chính trị. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, Khóa XII) sau khi được quán triệt, triển khai đã nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên với coi trọng khắc phục chủ nghĩa cá nhân. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên luôn *“tự giáo dục là chính”*; giải quyết tốt các mối quan hệ xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích tập thể và cá nhân. Chính vì lẽ đó, đại bộ phận cán bộ, đảng viên đã nêu cao tính tự giác trong rèn luyện, luôn cầu tiến bộ; biết học tập ở mọi lúc, mọi nơi; có ý thức kiên trì rèn luyện thói quen, phương pháp làm việc khoa học, nghiêm túc, cụ thể, tỉ mỉ. Biết tự đánh giá bản thân để lựa chọn con đường, biện pháp rèn luyện phù hợp; có thái độ nghiêm khắc trong tự phê bình, lắng nghe ý kiến nhận xét của quần chúng, cấp trên, cấp dưới về bản thân mình. Tích cực chủ động phát huy ưu điểm, kịp thời khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, không ngừng tự hoàn thiện bản thân...

- Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm chỉ đạo để đổi mới phương thức, phong cách làm việc của các cấp ủy thể hiện bằng việc xây dựng và thực hiện tốt Quy chế làm việc, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và chế độ làm việc của cấp ủy các cấp. Chú trọng vào việc cải tiến việc ban hành Nghị quyết, Chủ trương, các văn bản chỉ đạo, trong đó xác định đúng vấn đề cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, không chung chung hoặc không sát với tình hình thực tiễn. Xây dựng đội ngũ cấp ủy có kỹ năng thường xuyên nắm bắt và xử lý tốt thông tin làm cơ sở cho việc ban hành các văn bản chỉ đạo sát, đúng, trúng trọng tâm, đồng thời phải thường xuyên đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện để các quyết sách thực sự có hiệu lực, hiệu quả thiết thực.

2. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; chăm lo kết nạp đảng viên

Trong những năm qua Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung, kiện toàn và đổi mới hoạt động của TCCSĐ mà tập trung vào Chi bộ, tổ chức các lớp bồi dưỡng về công tác xây dựng Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của các đồng chí Bí thư Chi bộ. Làm cho mỗi TCCSĐ có trách nhiệm tổ chức, quy tụ được sức mạnh của toàn dân, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao. Nâng cao trình độ và khả năng soạn thảo Nghị quyết của cấp ủy; Chi bộ, xác định đúng mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ, Chi bộ trong từng giai đoạn, từng năm; Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, Chi bộ, luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng; 100% Đảng bộ, Chi bộ đã xây dựng được quy chế làm việc của BCH. Quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế đã quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ của tập thể, cá nhân trong cấp ủy, quy định rõ mối quan hệ, lề lối làm việc giữa Bí thư cấp ủy với Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Chủ tịch MTTQ và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể quần chúng, vì vậy hạn chế sự chông chéo trong công việc. Chất lượng quy chế làm việc của cấp ủy, đều phù hợp và có tác dụng điều chỉnh hoạt động, làm việc của tập thể, cá nhân theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Góp phần giải quyết kịp thời những công việc quan trọng và bức xúc trên địa bàn, bảo đảm cấp ủy Đảng quán xuyến toàn diện được tất cả các mặt công tác, đồng thời không làm ảnh hưởng tới tính chủ động của Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, góp phần giải quyết kịp thời, hiệu quả nhiều công việc quan trọng, bức xúc ngay từ cơ sở.

- Đối với tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy: Thời điểm 31/12/2008, Đảng bộ huyện có 66 TCCSĐ trực thuộc. Tháng 3 năm 2012, BCH Đảng bộ huyện quyết định giải thể Chi bộ Thương mại và chi bộ Hưng Thịnh do không còn phù hợp về mặt tổ chức, thành lập Đảng bộ Đảng Đoàn thể trực thuộc (*trên cơ sở hợp nhất chi bộ Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, chi bộ Huyện đoàn, chi bộ Phụ nữ, chi bộ Nông dân, chi bộ LĐLĐ, chi bộ MTTQ, chi bộ CCB huyện với Đảng bộ cơ quan Huyện ủy*), sát nhập các chi bộ TTVH, Trạm Bảo vệ thực vật, trạm thú ý, đài truyền thanh vào đảng bộ chính quyền, đến tháng 3/2012 trên địa bàn huyện có 53 TCCSĐ, giảm 13 tổ chức so với năm 2008. Tháng 4/2013, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quyết định thành lập 02 đảng bộ cơ sở cơ quan trực thuộc Đảng bộ huyện gồm Đảng bộ cơ quan Huyện ủy và Đảng bộ khối Đoàn thể huyện (*trên cơ sở chuyển các chi bộ đoàn thể cấp huyện thành Đảng bộ Khối đoàn thể huyện*) đến nay trên địa bàn huyện còn 54 tổ chức cơ sở đảng.

- Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: Thời điểm 31/12/2008 toàn huyện có 454 chi bộ; đến thời điểm 30/4/2018 là 468, tăng 14 chi bộ so với năm 2008.

- Sau khi có hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Thường vụ chỉ đạo TCCSĐ xã, thị trấn tiến hành khảo sát thực tế; trên cơ sở kết quả khảo sát và báo cáo của Đảng ủy các xã, thị trấn, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các TCCSĐ thành lập 18 chi bộ cơ quan xã, thị trấn. Đến tháng 12/2013 do không còn phù hợp đã tiến hành giải thể 18 chi bộ trên. Đến nay, trên địa bàn huyện hiện có 15 chi bộ an ninh - quốc phòng.

Ngoài việc tổ chức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết các cấp, chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, Ban Thường vụ Huyện ủy chú trọng chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Đảng gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tuyên truyền, vận động mọi cán bộ, đảng viên, công nhân, viên chức, người lao động nhận thức đúng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, để mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tự học, tự rèn.

3. Về thực hiện chủ trương trẻ hoá, tiêu chuẩn hoá, thể chế hoá và từng bước nhất thể hoá chức danh cán bộ ở cơ sở.

Để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tiến tới thực hiện chuẩn hoá theo quy định, Huyện ủy đã chỉ đạo rà soát, đánh giá lại đội ngũ cán bộ, trên cơ sở đó thực hiện công tác quy hoạch, gắn quy hoạch với việc đào tạo, bồi dưỡng. Có kế hoạch, lộ trình thay thế những cán bộ không đạt chuẩn theo quy định. Những cán bộ trong độ tuổi nhưng chưa đạt chuẩn cả về trình độ lý luận chính trị, trình độ quản lý Nhà nước và trình độ chuyên môn theo quy định được cử đi đào tạo, bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu vị trí, công việc đảm nhiệm. Công tác cán bộ đã có những đổi mới về nội dung, phương pháp và cách làm, mang lại một số kết quả tích cực, hệ thống các quy định, quy chế về quản lý và phân cấp quản lý cán bộ được bổ sung, đổi mới; các khâu của công tác cán bộ được thực hiện ngày càng đồng bộ, dân chủ, công khai. Công tác cán bộ được mở rộng trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đồng thời đề cao trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu tổ chức trong hệ thống chính trị. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhìn chung được nâng lên cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và năng lực thực hiện nhiệm vụ. Cán bộ trẻ, cán bộ nữ, được quan tâm hơn; đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ huyện đến cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng; trình độ, kiến thức và năng lực quản lý kinh tế, quản lý xã hội ngày càng được nâng cao. Phần lớn cán bộ, công chức giữ gìn được phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, từng bước thích ứng với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Về đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ: đã đào tạo theo chức danh, trình độ Đại học 348 đ/c, trình độ Trung cấp 220 đ/c. Toàn huyện đã mở được 25 lớp bồi dưỡng cán bộ ngắn hạn cho 1.670 lượt cán bộ.

Thực hiện chủ trương thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy về công tác tại xã, phường, Thị trấn của Ủy ban nhân dân Tỉnh Thanh Hóa, từ 2011 đến 30/4/2018 huyện Nga Sơn tiếp nhận 60 sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy về công tác tại các xã, Thị trấn. Với ưu thế tuổi đời còn trẻ, được đào tạo chính quy, có phương pháp nghiên cứu, tiếp cận, khả năng liên hệ lý luận và thực tiễn, bước đầu số sinh viên được tuyển dụng về các xã, thị trấn công tác đã tạo chuyển biến tích cực trong đội ngũ cán bộ cơ sở; góp phần từng bước chuẩn hóa, nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ ở cơ sở. Đây cũng là một trong những giải pháp để thực hiện tốt chiến lược cán bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Về thực hiện chủ trương "nhất thể hoá chức danh cán bộ: từ năm 2008 Huyện uỷ đã chỉ đạo bố trí các chức danh Bí thư Đảng bộ, Chi bộ ngành trực thuộc là thủ trưởng cơ quan; Bí thư Chi bộ là Trưởng ban, Trưởng phòng, Hiệu trưởng các Nhà trường, Giám đốc các doanh nghiệp. Năm 2010 xây dựng và thực hiện mô hình thí điểm "nhất thể hoá" Bí thư Đảng bộ kiêm Chủ tịch UBND xã tại 2 xã Nga Liên, Nga Thái, Năm 2015 thực hiện tại xã Nga Thiện. Thực hiện chủ trương "nhất thể hoá chức danh cán bộ đã phát huy vai trò lãnh đạo, chủ động, sáng tạo và có trách nhiệm trong công việc. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các công việc đã giảm bớt khâu trung gian, từng bước khắc phục sự chồng chéo, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách Pháp luật Nhà nước; đặc biệt là nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị đảm bảo được tính đồng bộ, linh hoạt hơn; thời gian và khoảng cách giữa việc ra Nghị quyết, của cấp uỷ với việc triển khai tổ chức thực hiện rút ngắn hơn, hiệu quả cao hơn, góp phần nâng cao được vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng tại địa phương, đơn vị.

4. Nâng cao chất lượng, đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt của các loại hình TCCSĐ.

Huyện uỷ (khoá XX) đã ban hành Nghị quyết 04 "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Chi bộ đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới", vì thế đã từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt, nội dung phương thức hoạt động của cấp uỷ, Chi bộ được đổi mới, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ của đảng viên, của cấp uỷ trong tất cả các cuộc sinh hoạt, trên cơ sở bàn bạc, thống nhất thành Nghị quyết giao cho cấp uỷ, người đứng đầu cấp uỷ triển khai thực hiện. Trong sinh hoạt đảng đã thể hiện đầy đủ tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu của Đảng bộ, Chi bộ nhất là từ khi có Nghị quyết 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương. Trong những năm qua, hàng quý Ban Thường vụ Huyện uỷ đã duy trì và thực hiện tốt việc phân công các đồng chí Huyện uỷ viên, Phó ban xây dựng đảng, trưởng, phó đoàn thể cấp huyện đi dự sinh hoạt với các Chi bộ trực thuộc Đảng uỷ cơ sở. Qua dự sinh hoạt các đồng chí đã giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn, hoặc kịp thời báo cáo với Ban Thường vụ Huyện uỷ để có những quyết sách đúng đắn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là thực hiện tốt phương châm hướng về cơ sở, dòn sức cho cơ sở.

Sinh hoạt Chi bộ là một trong những hình thức hoạt động, đồng thời là nguyên tắc tổ chức và biện pháp có liên quan mật thiết đến nhiệm vụ xây dựng, củng cố Chi bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Từ nhận thức trên, nhìn chung các cấp uỷ, các ban XD Đảng đã chú ý đến nội dung, biện pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ. Nhiều Chi uỷ thể hiện ý thức trách nhiệm, có chuyển biến tích cực. Đa số các chi bộ quy định sinh hoạt định kỳ vào ngày 3 hàng tháng, nội dung sinh hoạt phong phú hơn, đảng viên về dự sinh

hoạt đảm bảo số lượng. Nhiều Đảng uỷ cơ sở định hướng một số nội dung sinh hoạt hàng tháng cho các Chi bộ trực thuộc; Đảng uỷ cơ sở cung cấp bản thông tin nội bộ của Huyện uỷ, photo các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng cấp trên (đối với những Chỉ thị, Nghị quyết được phổ biến đến đảng viên) để Chi uỷ các Chi bộ có cơ sở triển khai thực hiện.

Việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được đảng viên tham gia đầy đủ có ảnh hưởng trực tiếp đến quần chúng nhân dân. Các Chi bộ đã thực hiện tốt chế độ sinh hoạt, nội dung sinh hoạt đa dạng, phong phú, đảm bảo chất lượng. Sinh hoạt Chi bộ gắn với việc thực hiện "Học tập và theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" được cán bộ, đảng viên hưởng ứng tích cực và trong sinh hoạt Chi bộ, luôn định hướng cho cán bộ, đảng viên làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Một số Chi bộ đã có sinh hoạt chuyên đề, nội dung sinh hoạt chuyên đề thường gắn với công tác Đảng, công tác chuyên môn để đảng viên tham gia ý kiến, tháo gỡ khó khăn, đề xuất những giải pháp thực hiện.

Nhiều tổ chức đảng và đảng viên đã thực hiện nghiêm túc đúng nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình theo định kỳ và theo yêu cầu của cấp uỷ cấp trên. Nhiều nơi, cấp uỷ, tổ chức đảng đã khơi gợi được tính tự giác, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong tự phê bình và phê bình. Nhiều ý kiến của đảng viên thẳng thắn, chân tình, có sức thuyết phục, đấu tranh kiên quyết với các hiện tượng vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhiều cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra trong xem xét thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm kỷ luật đã chú ý cân nhắc những trường hợp có thái độ thành khẩn, tiếp thu nghiêm túc ý kiến phê bình của tập thể và đảng viên. Đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh những cá nhân có thái độ quanh co, giấu giếm khuyết điểm.

Đa số cán bộ, đảng viên đã giữ vững và phát huy tốt được vai trò tiên phong gương mẫu, vững vàng về chính trị, có đạo đức trong sáng, có lối sống lành mạnh, gắn bó với nhân dân, thật sự tiêu biểu cho lực lượng tiên bộ nhất ở cơ sở. Nhiều đảng viên là lao động giỏi, làm kinh tế giỏi, đi đầu trong việc áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào lao động, công tác và sản xuất, người công dân mẫu mực, đi đầu thực hiện các chủ trương, NQ của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xoá đói, giảm nghèo.

Việc ban hành NQ của Chi bộ được thảo luận dân chủ phát huy trí tuệ của cán bộ, đảng viên, chất lượng, hiệu quả NQ được nâng cao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. NQ của Chi bộ được tiến hành theo quy trình chặt chẽ hơn. Đối với những vấn đề lớn, quan hệ tới cuộc sống và quyền lợi của đông đảo nhân dân, thì các chi bộ và cấp uỷ đảng đã đề ra chủ trương và các giải pháp có tính định hướng, đồng thời phân công rõ trách nhiệm của từng tổ chức trong Hệ thống chính trị bản và đề ra biện pháp cụ thể tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, dưới sự lãnh đạo và kiểm tra, giám sát của Cấp uỷ. Đối với những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của chính quyền và các đoàn thể thì hầu hết chính quyền và các đoàn

thể cơ sở đã chủ động đề xuất biện pháp thực hiện, cấp uỷ cơ sở bàn bạc thống nhất và cho ý kiến về những nội dung quan trọng.

5. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên; dựa vào dân để xây dựng Đảng.

BTV Huyện uỷ đã chỉ đạo các Ban xây dựng Đảng thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, TCCSĐ và Chi bộ tăng cường quản lý đảng viên và làm tốt hơn phân công công tác cho đảng viên một cách phù hợp, tạo điều kiện cho mọi đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Tổng số đảng viên được phân công công tác 5.445 đồng chí, trong đó có đồng chí phụ trách hộ gia đình, có đồng chí phụ trách giúp đỡ hộ nghèo vươn lên thoát nghèo; có đồng chí tham gia sinh hoạt đoàn thể, 100% đảng viên sinh hoạt ở thôn xóm giữ vai trò lãnh đạo trong lực lượng quần chúng nhân dân, tham gia các tổ tự quản, an ninh trật tự và an ninh xã hội...

Huyện uỷ đã lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên trong việc chấp hành chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước. Các hình thức kiểm tra đa dạng, phong phú và có hiệu quả, phát huy vai trò, chức năng của tất cả các ban, ngành, đoàn thể trong Hệ thống chính trị như thông qua các ban chỉ đạo, các đoàn, các tổ kiểm tra; kiểm tra định kỳ, kiểm tra thường xuyên, đặc biệt là quan tâm duy trì nền nếp công tác kiểm tra, việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu, chất lượng sinh hoạt các chi bộ, thực hiện quy chế làm việc, quy trình, nguyên tắc quản lý, phân công nhiệm vụ và kết nạp đảng viên... Mở rộng các hình thức dân chủ, nhân dân tham gia xây dựng Đảng, có cơ chế cởi mở tạo điều kiện thuận lợi để quần chúng nhân dân và các tổ chức đoàn thể tham gia góp ý xây dựng cho cán bộ, đảng viên và xây dựng TCCSĐ, Chính quyền TSVM.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và những ưu điểm

- Ban Thường vụ Huyện uỷ đã tham mưu cho Ban Chấp hành đảng bộ huyện tổ chức quán triệt kịp thời và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương (khóa X) với các nhiệm vụ, giải pháp sát với tình hình của đảng bộ huyện.

- Các cấp uỷ cơ sở đã tổ chức quán triệt và xây dựng Chương trình hành động, kế hoạch để lãnh đạo thực hiện, tạo sự nhận thức đồng bộ và thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

a. Hạn chế, khuyết điểm

Bên cạnh những mặt tích cực cũng còn có một số mặt hạn chế trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW, Chỉ thị 10-CT/TW đó là:

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng ở một số nơi chậm đổi mới, tính thuyết phục chưa cao; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số TCCSĐ chưa đáp ứng yêu cầu. Chất lượng đảng viên mới kết nạp không đồng đều. Quy hoạch cán bộ

thực hiện còn chậm, công tác đào tạo còn mang tính chấp vá, chưa gắn quy hoạch với yêu cầu đào tạo và sử dụng cán bộ. Công tác kiểm tra, giám sát chưa đồng bộ...

Một vài đảng viên chưa thực sự thấu suốt Nghị quyết 22-NQ/TW "về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên". Một số đảng viên trẻ chưa thực hiện tốt công tác phê và tự phê bình, ngại phát biểu trong các cuộc họp Chi bộ, Đảng bộ.

Một số ít cấp ủy viên chưa sâu sát cơ sở, chưa dành nhiều thời gian cho công tác Đảng do nặng về công tác chuyên môn.

Một số Chi bộ sinh hoạt chưa ghi chép đầy đủ ý kiến tham gia của đảng viên, biên bản họp ghi quá gọn, sơ sài.

b. Nguyên nhân của hạn chế:

- Thời gian qua, một số cấp ủy chưa làm tốt việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW, và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này của Ban Thường vụ Huyện ủy, chưa có giải pháp cụ thể, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế của các địa phương, đơn vị.

- Năng lực lãnh đạo của từng cấp ủy, chi bộ vẫn còn những mặt hạn chế.

- Công tác tham mưu hướng dẫn của một số Ban Đảng Huyện ủy chưa được thường xuyên.

- Khả năng tổ chức thực hiện Nghị quyết của người đứng đầu cấp ủy ở cơ sở một số nơi chưa đạt yêu cầu và trách nhiệm chưa cao.

- Mối quan hệ giữa chi bộ và cán thôn, xóm ở một số nơi còn nhiều hạn chế, đặc biệt là những nơi trưởng thôn là người ngoài Đảng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tiếp tục đổi mới các khâu trong công tác cán bộ; xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ, tiêu chí đánh giá cán bộ làm cơ sở cho quy hoạch, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm túc, nền nếp chế độ tự phê bình và phê bình gắn với đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm. Lấy hiệu quả công việc là thước đo phẩm chất và năng lực của cán bộ; động viên, khen thưởng kịp thời những cán bộ tận tụy, trách nhiệm với công việc và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; xem xét, xử lý đối với những cán bộ đánh giá hai năm liền không đủ năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ cho thôi giữ chức vụ, không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác; thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể; đổi mới cách lấy phiếu tín nhiệm để nhận xét, đánh giá cán bộ theo hướng mở rộng đối tượng tham gia...

2. Có chế độ chính sách cho đội ngũ chi ủy, bí thư chi bộ đảm bảo mức lương tối thiểu để thu hút nguồn nhân lực trẻ có trình độ.

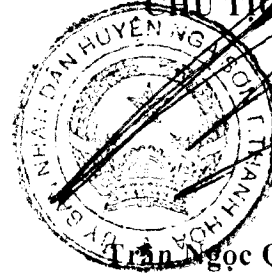
Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá X) của huyện Nga Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Thanh Hóa (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT, NV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nga Sơn, ngày 08...tháng 5...năm 2018

THỐNG KÊ TỔ CHỨC ĐẢNG

Biểu 1: TCD

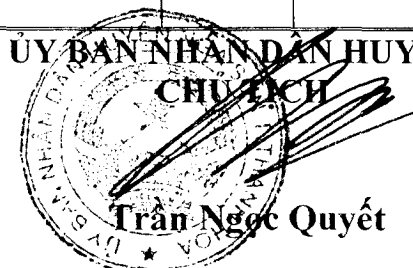
	Loại hình	Xã, phường, thị trấn	Cơ quan	Đơn vị sự nghiệp	Doanh nghiệp nhà nước	DN mà nhà nước chiếm trên 50% vốn	DN mà nhà nước chiếm dưới 50% vốn	Doanh nghiệp tư nhân	Doanh nghiệp có vốn nước ngoài	Quân đội	Công an
I	Năm 2008	27	17	14	8					1	1
1	Đảng bộ mà đảng ủy được giao (hoặc thí điểm giao) quyền cấp trên cơ sở Trong đó: TCCSD trực thuộc (nếu có)										
2	Đảng bộ cơ sở	39	4	4	2					1	1
3	Chi bộ cơ sở	27	13	10	6						
4	Đảng bộ bộ phận trực thuộc ĐU cơ sở										
5	Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở Trong đó: - Chi bộ có từ 30 - 50 đảng viên - Chi bộ có từ 51 - 100 đảng viên - Chi bộ có trên 100 đảng viên	425 20	31	10	7					3	9
II	Năm 2017	27	10	9	6					1	1
1	Đảng bộ mà đảng ủy được giao (hoặc thí điểm giao) quyền cấp trên cơ sở Trong đó: TCCSD trực thuộc (nếu có)										
2	Đảng bộ cơ sở	39	4	4	2					1	1
3	Chi bộ cơ sở	15	6	5	4						
4	Đảng bộ bộ phận trực thuộc ĐU cơ sở										
5	Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở Trong đó: - Chi bộ có từ 30 - 50 đảng viên - Chi bộ có từ 51 - 100 đảng viên - Chi bộ có trên 100 đảng viên	379 25	36	15	9					3	9

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 03 tháng 5 năm 2018

SỐ LƯỢNG VÀ TRÌNH ĐỘ CẤP ỦY CƠ SỞ

Biểu 2: CLCU

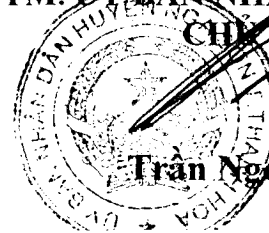
TT	Loại hình	Cấp ủy								Bí thư cấp ủy							
		Tổng số	Trình độ chuyên môn				Trình độ LLCT			Tổng số	Trình độ chuyên môn				Trình độ LLCT		
			Trên đại học	Đại học, cao đẳng	Trung cấp	Chưa qua đào tạo	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Chưa qua đào tạo		Trên đại học	Đại học, cao đẳng	Trung cấp	Chưa qua đào tạo	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Chưa qua đào tạo
A	Nhiệm kỳ 2010 -2015																
1	Xã, phường, thị trấn	391	1	169	183	38	32	340	19	27		16	11		6	21	
2	Cơ quan	35	2	33			24	2	9	10		10			8	2	
3	Đơn vị sự nghiệp	50	13	37			6	11	33	9		9			5	4	
4	DN nhà nước	20		19	1		1	5	14	6		6			1	4	1
5	DN ngoài nhà nước																
6	Quân đội	7	1	6			5	2		1	1				1		
7	Công an	9		9			4	5		1		1			1		
8	Loại hình khác																
B	Nhiệm kỳ 2015 - 2020																
1	Xã, phường, thị trấn	396	1	173	170	2	31	347	18	27	2	25			6	19	
2	Cơ quan	38	3	35			29	6		10	1	9			5	5	
3	Đơn vị sự nghiệp	53	15	38			8	16		9	4	5			3	6	
4	DN nhà nước	23		23			1	8	14	6		6			1	4	1
5	DN ngoài nhà nước																
6	Quân đội	7	1	6			5	2		1	1				1		
7	Công an	9		9			4	5		1		1			1		
8	Loại hình khác																

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN VÀ CHẤT LƯỢNG KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN MỚI

Biểu 3a: CLKNĐV

TT	Năm	Tổng số	Trình độ đảng viên QUA CÁC NĂM										Tổng số	Chất lượng kết nạp đảng viên qua các năm									
			Trình độ học vấn					Trình độ LLCT						Trình độ học vấn					Trình độ LLCT				
			Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trung cấp	Tốt nghiệp PTTH	Tốt nghiệp THCS	Chỉ biết đọc, biết viết	CN, cao cấp	Trung cấp	Chưa đào tạo		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trung cấp	Tốt nghiệp PTTH	Tốt nghiệp THCS	Chỉ biết đọc, biết viết	CN, cao cấp	Trung cấp	Chưa đào tạo
1	2008	7212		37	1201	1310	4617	2451	144	157	1189	5866	194			48	54	188	6				
2	2009	7380		41	1311	1401	4784	2459	137	164	1274	5942	214			52	61	207	7				
3	2010	7486		41	1413	1318	4874	2488	124	170	1291	6025	197			64	85	192	5				
4	2011	8544		44	1521	1429	4911	3535	98	174	1301	7069	156			52	46	152	5				
5	2012	7561		47	1601	1250	5004	2480	77	183	1335	6043	235	1	86	61	220	15					
6	2013	7725		50	1687	1271	5310	2344	71	191	1245	6289	222			114	42	212	10				
7	2014	7821		53	1771	1300	5406	2350	65	205	1615	6001	210	2	98	45	198	12					
8	2015	7392		68	1820	1311	5416	1919	57	207	1413	5772	265	6	127	51	257	8					
9	2016	8141		73	2151	1332	5836	2262	43	214	1785	6142	206	1	97	35	204	2					
10	2017	8414		76	2371	1327	6006	2371	37	217	1847	6350	222			97	42	218	4				

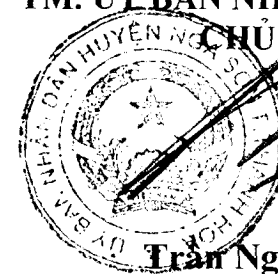
LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

KẾT NẠP CHỦ DOANH NGHIỆP VÀO ĐẢNG

Biểu 3b: CLKN ĐV

TT	Năm	Tổng số	Trình độ học vấn						Trình độ LLCT			
			Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trung cấp	Tốt nghiệp THPT	Tốt nghiệp THCS	CN, Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Chưa đào tạo
1	2013											
2	2014											
3	2015											
4	2016											
5	2017											

LẬP BIỂU

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Mai Thị Huệ



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

THỐNG KÊ TỔ CHỨC ĐẢNG

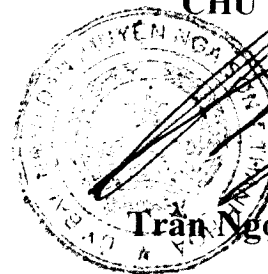
Biểu 4: CBKN

TT	Nhiệm kỳ	Tổng số tổ chức cơ sở đảng	Bí thư các TCCSD là thủ trưởng cơ quan, đơn vị	Bí thư là thủ trưởng cơ quan, đơn vị chia theo các loại hình													
				Cơ quan		Đơn vị sự nghiệp		DN nhà nước		DN ngoài nhà nước		Quân đội		Công an		Loại hình khác	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Nhiệm kỳ 2010 - 2015	54	27	9	33.4	8	29.6	6	22.3			1	3.7	1	3.7		
	- Tăng																
	- Giảm																
2	Nhiệm kỳ 2015 - 2020	54	27	9	33.4	8	29.6	6	22.3			1	3.7	1	3.7		
	- Tăng																
	- Giảm																

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

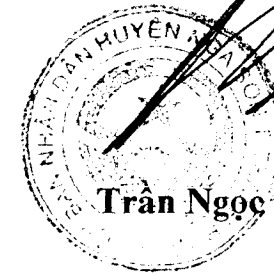
D	Khối lượng vũ trang														
1	Bí thư cấp ủy		1	1			1								
2	Phó bí thư và cấp ủy viên														

LẬP BIỂU



Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

THỐNG KÊ TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN BỊ KỶ LUẬT

Biểu 6: KL TCD, ĐV

TT	Năm	Tổ chức cơ sở đảng			Chi bộ trực thuộc đảng ủy			Đảng viên			
		Khiển trách	Cảnh cáo	Giải tán	Khiển trách	Cảnh cáo	Giải tán	Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ
1	2008							06	09	01	01
2	2009							05	06	04	04
3	2010							05	11	01	
4	2011							07	18	01	
5	2012							07	03	01	
6	2013							22	05	03	02
7	2014							08	03	01	02
8	2015							27	02		
9	2016	01				01		32	03	01	04
10	2017							16	02	02	01
	Tổng	01				01		135	62	15	14

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Trần Ngọc Quyết

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nga Sơn, ngày 01 tháng 5 năm 2018

TRÌNH ĐỘ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Biểu 7: CLCBCC

TT	Năm	Tổng số	Cán bộ							Tổng số	Công chức						
			Trình độ chuyên môn				Trình độ LLCT				Trình độ chuyên môn				Trình độ LLCT		
			Trên đại học	Đại học, cao đẳng	Trung cấp	Chưa đào tạo	CN, cao cấp	Trung cấp	Chưa đào tạo		Trên đại học	Đại học, cao đẳng	Trung cấp	Chưa đào tạo	CN, cao cấp	Trung cấp	Chưa đào tạo
1	2008	270		17	48	205	32	182	56	233		47	203	253	36	276	191
2	2013	274		91	105	78	36	238		282		160	122		3	128	151
3	2017	269	2	170	86	11	20	246	3	278		181	97		2	161	115

LẬP BIỂU



Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 01 tháng 5 năm 2018

NGUỒN HÌNH THÀNH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

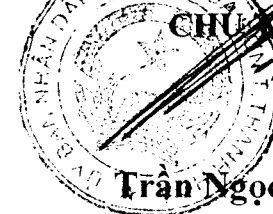
Biểu 8: NCBCC

TT	Năm	Tổng số	Cán bộ		Công chức	
			Đạt chuẩn về trình độ chuyên môn	Đạt chuẩn về trình độ LLCT	Đạt chuẩn về trình độ chuyên môn	Đạt chuẩn về trình độ LLCT
1	Năm 2008					
	- Tuyển dụng từ sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng					
	- Từ những người công tác ở cấp xã năm 2007 trở về trước	503	189	219	186	114
	- Từ người hoạt động không chuyên trách cấp xã: thôn, tổ dân phố					
	- Từ cán bộ, công chức nơi khác					
	- Từ các nguồn khác					
2	Năm 2017					
	- Tuyển dụng từ sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng				87	
	- Từ những người công tác ở cấp xã năm 2007 trở về trước					
	- Từ người hoạt động không chuyên trách cấp xã; thôn, tổ dân phố				31	
	- Từ cán bộ, công chức nơi khác					
	- Từ các nguồn khác					

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

TÌNH HÌNH THÔN, TỔ DÂN PHỐ, TRƯỜNG HỌC, TRẠM Y TẾ, DOANH NGHIỆP
CHƯA CÓ TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

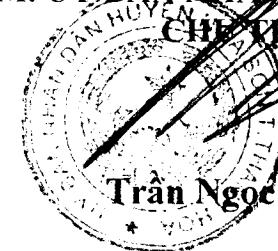
Biểu 9: CCTCD, ĐV

TT	Năm	Thôn, tổ dân phố			Trường tiểu học và THCS			Trường mầm non			Trạm y tế			Doanh nghiệp		
		Tổng số	Chưa có tổ chức đảng	Chưa có đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng	Chưa có đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng	Chưa có đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng	Chưa có đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng	Chưa có đảng viên
1	2008	234			56			27			27	2				
2	2013	234			56			27			27	2				
3	2017	234			56			27			27	2				

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Trần Ngọc Quyết

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

BỐ TRÍ KIÊM NHIỆM CÁN BỘ CẤP XÃ VÀ Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ

Biểu 10: CBKN

TT	Năm	Tổng số xã, phường, thị trấn	Số đơn vị cấp xã có chủ tịch HĐND chuyên trách	Số đơn vị cấp xã bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND	Số bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch HĐND	Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố			Trưởng thôn, bản, tổ dân phố		
						Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
							Kiểm trưởng thôn, tổ trưởng dân phố	Kiểm trưởng ban công tác Mặt trận		Chưa đăng viên	%
1	2008				27	234					
2	2013		6	1	20	234					
3	2017			1	21	234	13	177	234	33	

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nga Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2018

KẾT QUẢ LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ CƠ SỞ

Biểu 11: LCCB

TT	Chức danh	Nhiệm kỳ 2010 - 2015			Nhiệm kỳ 2015 - 2020		
		Luân chuyển cán bộ từ cấp huyện về cấp xã	Luân chuyển cán bộ từ cấp xã lên cấp huyện	Luân chuyển cán bộ từ xã này sang xã khác	Luân chuyển cán bộ từ cấp huyện về cấp xã	Luân chuyển cán bộ từ cấp xã lên cấp huyện	Luân chuyển cán bộ từ xã này sang xã khác
1	Bí thư đảng ủy cấp xã	5	7		3		
2	Phó Bí thư thường trực	4	4				5
3	Chủ tịch ủy ban nhân dân	1	2				
4	Phó chủ tịch UBND		1				
5	Chức danh khác (nếu có ghi rõ)						

LẬP BIỂU

Mai Thị Huệ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Trần Ngọc Quyết